

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM VLXD ĐÀ NẴNG**

Số 321./DXV-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 4 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: Công ty Cổ phần VICEM Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng.

Mã chứng khoán: DXV

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 06, Tòa nhà DITP, Lô A2-19, Đường Nguyễn Tất Thành nối dài – Phường Hòa Hiệp Nam – Quận Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: : 02363707814

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Việt Quyền

Địa chỉ: Tầng 06, Tòa nhà DITP, Lô A2-19, Đường Nguyễn Tất Thành nối dài – Phường Hòa Hiệp Nam – Quận Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: 0905320243.

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ: 24 giờ

Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần VICEM Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng xin công bố thông tin nội dung:

- + Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022.
- + Các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông thường niên 2022 thông qua.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/4/2022, tại địa chỉ trang Web: [Http://www.coxiva.com.vn](http://www.coxiva.com.vn)

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu Thư ký HĐQT

NGƯỜI ĐUỐC ỦY QUYỀN CBTT
CỔ PHẦN
VICEM
VẬT LIỆU XÂY DỰNG
ĐÀ NẴNG
HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG
Phan Việt Quyền

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM VLXD ĐÀ NẴNG.

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 08 giờ 30 phút, ngày 29/4/2022.

C. Địa điểm: Hội trường Tầng 17, Tòa nhà DITP, Lô A2-19, Đường Nguyễn Tất Thành nối dài – Phường Hòa Hiệp Nam – Quận Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng

D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng (theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 16h ngày 28/3/2022).

E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Doãn Nam Khánh	Chủ tịch HĐQT Công ty	Chủ tọa ĐH
- Ông Trần Văn Khôi	TV. HĐQT- Giám đốc Cty	Thành viên
- Ông Đinh Ngọc Châu	Thành viên HĐQT	Thành viên

2. Ban Thư ký:

- Ông: Phan Việt Quyền	Phụ trách quản trị -Thư ký HĐQT	Trưởng ban
- Bà: Nguyễn Phương Lan	CV. Phòng Kỹ thuật-SX	Thành viên

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

- Ông: Phan Văn Thuận.	Phó phòng Tài chính – Kế toán	Trưởng ban
- Ông: Huỳnh Minh	Phó phòng Tài chính – Kế toán	Thành viên
- Ông: Ngô Xuân Nam.	Phó phòng KHTT	Thành viên
- Ông: Nguyễn Văn Cường	Phó phòng BH	Thành viên
- Ông: Phạm Phương Dung	Chuyên viên P.TCHC	Thành Viên

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | | |
|----------------------------|-------------------------------|------------|
| - Ông: Võ Ngọc Cường | PP KTSX | Trưởng ban |
| - Bà: Trần Thị Phương Liên | CV. phòng Tài chính – Kế toán | Thành viên |
| - Bà: Đào Nguyễn Khánh My | CV. phòng Tài chính – Kế toán | Thành viên |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Võ Ngọc Cường báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, tại thời điểm khai mạc (08h30 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 16 Cổ đông, đại diện cho 6.727.320 cổ phần, chiếm 67,96 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (9.900.000 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 06 Cổ đông, đại diện cho 6.724.700 cổ phần, chiếm 99,961 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông ủy quyền là 10 Cổ đông, đại diện cho 2.620 cổ phần, chiếm 0,039 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung tiếp theo của phiên họp

1. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. Các Báo cáo và Tờ trình trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 số 156-2022/BC/DXV-GĐ ngày 29/4/2022

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động 2022 số 157-2022/DXV-HĐQT ngày 29/4/2022

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch hoạt động 2022 số 158-2022/BC/DXV-BKS ngày 29/4/2022

- Tờ trình số 159-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022 thông qua Báo cáo tài chính năm 2021

- Tờ trình số 160-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

- Tờ trình số 161-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022 thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022

- Tờ trình số 161B-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

- Tờ trình số 162-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022 thông qua việc ký Hợp đồng mua bán xi măng với các công ty thành viên VICEM và Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng năm 2022

4. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022-2027)

Ông Trần Văn Khôi – TM. Đoàn chủ tịch:

- Công bố Quyết định số 601/QĐ-VICEM ngày 12/4/2022 của Hội đồng thành viên VICEM về việc nhân sự ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng;

- Công bố Biên bản họp Nhóm người đại diện vốn của VICEM đề cử nhân sự tham gia HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027;

Nhóm Người đại diện vốn của VICEM sở hữu 65,81% vốn điều lệ thống nhất đề cử các ông/bà sau đây tham gia HĐQT Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022 – 2027:

1. Ông Nguyễn Việt Nga	Trưởng Ban KH-CL VICEM
2. Ông Trần Văn Khôi	Giám đốc Công ty
3. Ông Đinh Ngọc Châu	Kế toán trưởng Công ty
4. Ông Nguyễn Hữu Vỹ	Trưởng phòng KHTT
5. Ông Trương Văn Tuấn	PT Kế toán Cty CP VICEM Hải Vân

Nhóm Người đại diện vốn của VICEM sở hữu 65,81% vốn điều lệ thống nhất đề cử các ông/bà sau đây tham gia BKS Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022 – 2027:

1. Bà Trần Thị Hải Nga	Chuyên viên P.TCKT VICEM
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Phụ trách công tác Đảng công ty
3. Bà Nguyễn Phương Lan	Kỹ sư P.KTSX công ty

- Thông qua Tờ trình số 164-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022 thông qua kết thúc nhiệm kỳ HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2022 và đề cử nhân sự bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027.

- Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022-2027) như nội dung Tờ trình số 164-2022/TTr –HĐQT ngày 29/4/2022, với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;

- Đại hội đã được nghe Ban bầu cử và Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ (2022-2027).

5. Thảo luận tại Đại hội: Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Cổ đông thống nhất cao với các nội dung trình tại Đại hội, không có ý kiến gì thêm.

6. Ban bầu cử và Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu. Kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022-2027) như sau:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1.	Nguyễn Việt Nga	7.701.600	114,48%
2.	Trần Văn Khôi	6.929.600	103,01%
3.	Đinh Ngọc Châu	6.797.300	101,04%
4.	Nguyễn Hữu Vỹ	6.795.300	101,01%
5.	Trương Văn Tuấn	5.412.800	80,4%

- Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1.	Trần Thị Hải Nga	7.567.200	112,48 %
2.	Nguyễn Thị Thu Hằng	6.388.900	94,97 %
3.	Nguyễn Phương Lan	6.225.860	92,55 %

H. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 số 156-2022/DXV-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Kết quả kinh doanh 2021 và Kế hoạch năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1	Sản lượng tiêu thụ			
-	Xi măng	Tấn	64.545,3	80.000
-	Vỏ bao xi măng	Triệu vỏ	14.509,6	20.000
-	Gạch nung	Triệu viên	35.245,5	43.000
2	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	205.004	253.954

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.115	4.439
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.126	184
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	393	

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 số 157-2022/DXV-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 số 158-2022/DXV-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 159-2022/TTr-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 160/2022/TTr-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

6. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022 theo nội dung Tờ trình số 161/2022/TTr-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 161B/2022/TTr-BKS ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

8. Thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán xi măng và vỏ bao năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 162/2022/TTr-HĐQT ngày 29/4/2022 với 202.620 cổ phần tán thành, tương đương 95,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

9. Kết quả HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022-2027) họp như sau:

- Hội đồng quản trị họp thống nhất bầu Ông: Nguyễn Việt Nga -TVHĐQT làm Chủ tịch HĐQT Công ty với tỷ lệ bầu 5/5 phiếu, đạt tỷ lệ 100%.

- Ban kiểm soát họp thống nhất bầu Bà Trần Thị Hải Nga làm Trưởng ban kiểm soát, với tỷ lệ bầu 3/3 phiếu, đạt tỷ lệ 100%.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 kết thúc vào hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 06 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng qui định của Pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ Tọa



Đinh Ngọc Châu



Đoàn Nam Khánh



Trần Văn Khôi

BAN THƯ KÝ



Phan Việt Quyền



Nguyễn Phương Lan

Số: 467/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM VLXD ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng ngày 29/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 số 156-2022/DXV-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 2 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 số 157-2022/DXV-HĐQT ngày 29/4/2022 với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

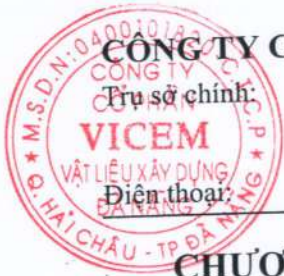
Điều 3 Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 số 158-2022/DXV-BKS ngày 29/4/2022 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 4 Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 159/2022/TTr-HĐQT 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

Điều 5 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 160/2022/TTr-HĐQT với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; cụ thể như sau:

Điều 6 Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022 theo nội dung Tờ trình số 161/2022/TTr-HĐQT với 6.717.320 cổ phần tán thành, tương đương 99,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và





CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐÀ NẴNG

Trụ sở chính:
VICEM
VẬT LIỆU XÂY DỰNG
ĐÀ NẴNG
Điện thoại:

Tầng 6, Tòa nhà DITP, Lô A2-19, Đường Nguyễn Tất Thành nối dài – Phường Hòa Hiệp Nam – Quận Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng.

0236.3707814

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Thời gian: Lúc 8 giờ 00 ngày 29 tháng 4 năm 2022

Địa điểm: Tầng 17, Tòa nhà DITP, Lô A2-19, Đường Nguyễn Tất Thành nối dài – Phường Hòa Hiệp Nam – Quận Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
8h00 - 8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu	
8h30 - 8h40	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	
8h40 - 8h45	Tuyên bố lý do ĐH và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự; Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban bầu cử và kiểm phiếu, Ban Thư ký.	
8h45 - 8h50	Thông qua Chương trình nghị sự	
8h50 - 9h00	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	
9h00 - 9h15	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2021 và kế hoạch SXKD 2022	
9h15 - 9h30	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	
9h30 - 9h45	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	
9h45 - 10h00	<ul style="list-style-type: none">- Đọc Tờ trình phê duyệt BCTC kiểm toán năm 2021- Đọc Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2021- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và KH thù lao năm 2022	
10h00 - 10h05	Đọc Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2022	
10h05 - 10h10	Đọc Tờ trình mua bán xi măng và vỏ bao xi măng năm 2022	
10h10 - 10h40	<ul style="list-style-type: none">- Ý kiến phát biểu của đại diện cổ đông lớn VICEM- Đại hội thảo luận- Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình đại hội	
10h40 - 11h00	Bầu TV.HĐQT và TV. BKS nhiệm kỳ (2022-2027) gồm: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế bầu cử;- Thông qua Tờ trình đề cử nhân sự TV.HĐQT, TV.BKS nhiệm kỳ (2022-2027).- Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử;- Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu.	
11h00-11h15	Kiểm phiếu bầu cử	
11h00 - 11h15	Nghỉ giải lao	
11h15 - 11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội	
11h20-11h30	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt thành viên TV.Hội đồng quản trị và TV. Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022-2027).	
11h30 - 11h40	Thông qua Biên bản Đại hội	
11h40 - 11h45	Bế mạc Đại hội	

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Phần thứ nhất
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

I. Tình hình hoạt động:

Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng là đơn vị thành viên trực thuộc VICEM nắm giữ cổ phần chi phối, có chức năng nhiệm vụ kinh doanh các loại xi măng của các đơn vị trực thuộc VICEM, sản xuất kinh doanh vỏ bao xi măng và gạch tuynel. Trong năm 2021 Công ty triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với những đặc điểm tình hình như sau:

1. Thuận lợi:

- Công ty tiếp tục nhận được sự chỉ đạo sát sao của Tổng công ty xi măng Việt Nam.

- Được sự hỗ trợ, giúp đỡ của các Công ty thành viên của VICEM trong việc giao thị trường tiêu thụ xi măng tại Miền Trung và Tây Nguyên cho Công ty và sử dụng sản phẩm vỏ bao xi măng Công ty sản xuất.

2. Khó khăn:

Trong năm 2021 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bên cạnh những thuận lợi cơ bản cũng gặp không ít khó khăn, thách thức đó là:

- Năm 2021 tình hình kinh tế đất nước nói chung và Công ty nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ tác động của đại dịch Covid-19 đến mọi mặt đời sống xã hội; GDP năm 2021 cả nước chỉ tăng 2,58%, vốn đầu tư xã hội tăng trưởng thấp ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư xây dựng, đặc biệt trong năm nhiều địa phương phải thực hiện phong tỏa nhiều lần, giãn cách xã hội kéo dài để phòng dịch Covid 19 đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống việc làm của người lao động Công ty.

- Ngành sản xuất kinh doanh VLXD chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid 19, các công trình xây dựng buộc phải giãn tiến độ thi công thậm chí phải ngừng thi công trong quý 3/2021 để thực hiện giãn cách xã hội phòng chống dịch, nguồn cung xi măng vượt xa cầu, cạnh tranh ngày càng quyết liệt giữa các thương hiệu xi măng VICEM Công ty tiêu thụ và các loại xi măng ngoài VICEM.

- Giãn cách xã hội tại một số địa phương, việc đi lại, giao thương, kết nối giữa sản xuất đến người tiêu dùng gặp khó khăn, đẩy giá cước vận chuyển tăng ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất liên tục tăng, năm 2021 giá hạt nhựa sản xuất vỏ bao tăng cao so với giá cuối năm 2020, giá than sản xuất gạch tăng mạnh những tháng cuối năm; Công ty chưa được cấp mỏ đất sét, nguồn cung đất sét cho sản xuất gạch ngày càng khan hiếm ảnh hưởng đến giá thành sản xuất và hiệu quả SX-KD.

II. Tổng quan về kết quả SXKD:

1. Kết quả hoạt động kinh sản xuất doanh năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	NQ ĐHCĐ 2021	TH năm 2021	% hoàn thành NQĐHC Đ 2021	So sánh với năm 2020 (%)
I	Sản lượng tiêu thụ					
	Xi măng	Tấn	85.000	64.545,3	75,94	101,91
	Vỏ bao xi măng	1.000 cái	21.889	14.509,6	66,29	100,07
	Gạch nung	1.000 viên	41.762	35.245,5	84,40	109,28
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	265.102	205.004	77,33	107,61
III	Nộp Ngân Sách	Tr.đ	6.967	5.115	73,42	121,41
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	380	2.126	559,47	1.986,92
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	380	393	103,42	367,29
V	Tổng quỹ lương	Tr.đ	27.735	22.690	81,81	94,54
VI	Tiền lương bình quân	Tr.đ/ng/th	8,75	7,56	86,39	96,43

2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021

2.1 Về công tác thị trường tiêu thụ:

- Tiêu thụ xi măng: Trong năm 2021 Công ty triển khai các giải pháp để đẩy mạnh tiêu thụ xi măng những tháng cao điểm mùa xây dựng nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhu cầu xây dựng giảm, các công trình nhà nước và tư nhân đều tạm ngừng và thi công chậm lại từ quý 2 đến hết quý 3/2021, tại các địa bàn tiêu thụ chính của Công ty là Đà Nẵng, Bình Định, Gia Lai thực hiện phong tỏa và giãn cách xã hội nhiều lần, việc đi lại thông thương vận chuyển hàng hóa gặp nhiều khó khăn do các Tỉnh, Thành phố lập và duy trì các chốt kiểm soát dịch cho đến nửa đầu tháng 12/2021 mới đi lại bình thường; nhu cầu VLXD thấp và lưu thông hàng hóa khó khăn dẫn đến việc tiêu thụ xi măng năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra.

- Tiêu thụ gạch tuynel: Tại thị trường Đà Nẵng, Quảng Nam nguồn cung gạch cao hơn cầu do các Nhà máy tại địa bàn có lượng tồn kho lớn từ cuối năm 2020, sang năm 2021 nhu cầu xây dựng giảm đẩy giá bán gạch tuynel giảm sâu so với giá bán năm 2021, Công ty giảm giá bán theo thị trường bình quân 120 đồng/viên nhưng vẫn không đẩy được sản lượng gạch tiêu thụ.

- Về tiêu thụ vỏ bao xi măng: Tình hình tiêu thụ xi măng gặp khó khăn, các Nhà máy xi măng Công ty cung cấp vỏ bao đều sụt giảm sản lượng, nhu cầu vỏ bao xi măng cũng giảm theo. Các đơn vị mà Công ty cung cấp vỏ bao bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch như VICEM Hà Tiên, Trạm XM Nghi Sơn Ninh Thủy Khánh Hòa, Trạm XM Vissai ở Quy Nhơn, Hoàng Thạch ở Đà Nẵng. Công ty kiến nghị các đơn vị trực thuộc VICEM hỗ trợ gia tăng sản lượng tiêu thụ vỏ bao quý 4/2021 nhưng sản lượng tiếp nhận năm 2021 không đạt theo hợp đồng ký kết đầu năm.

2.2 Về chỉ tiêu doanh thu

Tổng doanh thu năm 2021 đạt: 205,004 tỷ đồng, đạt 77,33% NQĐHCĐ, bằng 107,61% so với năm 2020, nguyên nhân doanh thu không đạt kế hoạch do chỉ tiêu sản lượng xi măng, vỏ bao, gạch tuynel đều không đạt kế hoạch 2021, giá bán gạch giảm so với giá xây dựng kế hoạch 120 đồng/viên làm cho doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ không đạt kế hoạch; doanh thu từ nguồn thu nhập khác tăng so với kế hoạch và cùng kỳ.

2.3 Về lợi nhuận

Năm 2021 Công ty đạt lợi nhuận: 2,126 tỷ đồng, đạt 559,5% NQĐHCĐ. Trong đó kết quả kinh doanh các lĩnh vực như sau:

- Kinh doanh xi măng : - 3,325 tỷ
- Gạch nung tuynel : - 5,564 tỷ
- Vỏ bao xi măng : 1,709 tỷ
- Lợi nhuận khác: 9,306 tỷ

Lợi nhuận khác chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh cho thuê kho bãi, thanh lý tài sản.

2.4 Về nộp NSNN: Trong năm 2021 nộp ngân sách nhà nước đầy đủ theo quy định. Số đã nộp: 5,115 tỷ đồng, đạt: 73,425% KH năm.

3. Về công tác điều hành sản xuất:

- Chi đạo các đơn vị sản xuất tiết giảm triệt để các chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm, giảm lao động thuê ngoài, bố trí lao động của công ty sản xuất trong thời gian dịch bệnh giãn cách đảm bảo vừa sản xuất vừa an toàn trong phòng chống dịch bệnh Covid 19.

- Đưa than carbon (than bột) có nhiệt lượng cao, giá mua thấp pha trộn cùng với than cám theo tỷ lệ 30% than carbon, 70% than cám trong sản xuất gạch, hiện đang thử nghiệm để đưa tỷ lệ pha trộn than carbon lên trên 40%.

- Sử dụng lại xỉ than pha trộn vào đất giảm tiêu hao đất cho sản xuất gạch.

- Sửa chữa MMTB sử dụng nhân công của Nhà máy, Xí nghiệp tự làm, hạn chế thấp nhất thuê ngoài, chỉ thuê ngoài sửa chữa MMTB khi đơn vị không làm được hoặc liên quan đến an toàn lao động để giảm chi phí sửa chữa thiết bị. Sử dụng vật tư phụ tùng gia công chế tạo trong nước thay hàng nhập khẩu nước ngoài có giá cao.

- Sản xuất đảm bảo an toàn trong năm qua không để xảy ra sự cố tai nạn lao động, Công tác VSCN & môi trường & PCCN tại các Nhà máy, Xí nghiệp được đảm bảo và duy trì thường xuyên.

4. Tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn

a. Tình hình quản lý, sử dụng vốn

- Tại thời điểm 31/12/2021 vốn điều lệ của Công ty là 99 tỷ đồng, trong đó vốn nhà nước: 65,147 tỷ đồng, chiếm 65,81% vốn điều lệ. Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 01/1/2021: 110,169 tỷ đồng, tại thời điểm 31/12/2021 vốn chủ sở hữu: 110,562 tỷ đồng (tăng so với đầu năm).

- Chỉ số bảo toàn vốn :

+ EBITDA : 4 167 587 848 đồng; cùng kỳ 2020 : 3.610.526.201 đồng

+ R.O.A : 0,30; cùng kỳ 2020 : 0,08

b. Tình hình quản lý nợ phải thu, nợ phải trả

- Công nợ phải thu đầu năm 01/01/2021 : 61.573.867.858 đồng
- Công nợ phải thu cuối năm 31/12/2021 : 72.499.079.538 đồng
- Công nợ phải thu tăng trong năm: 10.925.211.680 đồng.

Trong đó:

- + Xi măng giảm: - 4,830 tỷ
- + Vở bao tăng: 15,318 tỷ
- + Gạch tăng: 0,288 tỷ
- + Nợ khác tăng: 0,149 tỷ

- Trong năm 2021 trích lập dự phòng nợ quá hạn và phải thu khó đòi là 4,81 tỷ đồng, lũy kế đến ngày 31/12/2021 là: 18,963 tỷ đồng.

c. Các giải pháp triển khai công tác thu nợ

Công nợ quá hạn và nợ khó đòi phát sinh từ nhiều năm trước. Năm 2021 công tác thu hồi công nợ được quan tâm tích cực thu hồi, định kỳ hàng tháng xây dựng kế hoạch và phân công cụ thể từng thương vụ thu hồi công nợ, cuối tháng họp đánh giá, phân tích tình hình thu hồi công nợ bán hàng tháng trước, xây dựng kế hoạch và phân công thu nợ cho tháng tiếp theo. Mặc dù đã thực hiện nhiều biện pháp biện pháp để thu hồi nợ, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh trong năm 2021 kéo dài nên việc đi trực tiếp thu nợ cũng bị hạn chế, đồng thời việc kinh doanh của khách hàng cũng gặp nhiều khó khăn nên kết quả thu nợ chưa cao.

5. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng mỏ đất sét Hốc Lầy

- Nội dung công việc đã triển khai và thực hiện đến nay:

Stt	Nội dung	Đánh giá
1	Khảo sát sơ bộ lập đề án (trình Ủy ban tỉnh chấp thuận đề án)	- Thực hiện xong và đã được Ủy Ban nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương tại văn bản số 2394/UBND-KTN ngày 4/5/2019 và tại Giấy phép thăm dò số 3325/GP-UBND ngày 21/10/2019
2	Thực hiện đề án (thực hiện thi công các công trình địa chất; lập báo cáo kết quả thăm dò trình sở tài nguyên môi trường thẩm định; Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trữ lượng)	- Thực hiện xong và nộp báo cáo kết quả thăm dò; Sở TNMT đã thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định phê duyệt trữ lượng số 975/QĐ-UBND ngày 8/4/2020
3	Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở xây dựng thẩm định	-Sở Xây dựng Tỉnh Quảng Nam đã có Văn bản thẩm định số 1154/SXD-QLQH ngày 31/7/2020; - Chủ đầu tư đã lập báo cáo thẩm định và phê duyệt tại Quyết định số 358/QĐ-HĐQT ngày 23/8/2021
4	Lập Hồ sơ môi trường trình Sở tài nguyên môi trường thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt	- Hồ sơ đánh giá tác động môi trường dự án (DTM) đã được Sở TNMT Tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại quyết định số 83/QĐ-STNMT ngày 26/1/2022.

- Giá trị khối lượng thực hiện:

+ Tổng mức đầu tư dự án: 3.310 Triệu đồng

+ Giá trị khối lượng kế hoạch 2021: 1.871 Triệu đồng

+ Giá trị lũy kế thực hiện đến 31/12/2021: 903 Triệu đồng

6. Tình hình lao động, tiền lương, BHXH

• Lao động, việc làm

- Kế hoạch sử dụng lao động năm 2021: 264 người.
- Số lao động Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là: 256 người.
- Lao động tuyển mới 07 người.
- Lao động chấm dứt HĐLĐ: 18 người.
- Số lao động tại thời điểm 31/12/2021: 245 người.
- Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2021: 250 người.
- Số lao động nghỉ việc Công ty giải quyết chế độ theo đúng quy định pháp luật lao động hiện hành.

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, đặc biệt trong thời gian TP. Đà Nẵng thực hiện giãn cách xã hội vào quý 3 tình hình đời sống việc làm người lao động Công ty cũng bị ảnh hưởng, sang quý 4/2021 thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid 19, Công ty khôi phục lại hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì việc làm cho 250 lao động.

• Về tiền lương và thu nhập người lao động

- Quỹ tiền lương KH năm 2021: 27.735 Tr.đồng.
- Quỹ tiền thực hiện năm 2021: 22.690 Tr.đồng
- Tiền lương bình quân toàn Công ty năm 2021: 7,56 Tr.đồng/người/tháng.
- Thu nhập bình quân toàn Công ty: 9,33 Tr.đồng/người/tháng (đã bao gồm khoản VICEM hỗ trợ cuối năm 2021)

Năm 2021 Công ty thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Công ty và thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đúng quy định của Nhà nước.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2022

I. Đặc điểm tình hình

Trong năm 2022, Công ty triển khai nhiệm vụ SXKD với tình hình, đặc điểm như sau:

- Năm 2022, Chính phủ đặt mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của nhân dân; đặc biệt nhà nước triển khai các gói kích kinh tế trong năm 2022 nhằm phục hồi nền kinh tế bị tổn thất sau đại dịch COVID 19, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo công ăn việc làm thu nhập cho người lao động, kỳ vọng nhu cầu về xi măng và các loại VLXD sẽ tăng trong thời gian tới.

- Thị trường xi măng vẫn tiếp tục trong tình trạng cung vượt cầu, nguồn xi măng giá rẻ từ phía Bắc như Công Thanh, Long Sơn, Thăng Long, Visai tăng cường đưa vào khu vực Miền Trung tiếp tục gây áp lực cạnh tranh.

- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất như giá hạt nhựa sản xuất vỏ bao, giá than sản xuất gạch tiếp tục biến động theo xu hướng tăng trong năm 2022.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1. Mục tiêu tài chính 2022:

Nội dung	Kế hoạch 2022
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	253,954
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	0,184
Nộp ngân sách (tỷ đồng)	4,439
Tỷ lệ cổ tức (bằng tiền) (%)	0
Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (%)	0,16

2. Mục tiêu sản lượng 2021:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Xi măng kinh doanh	Tấn	80.000
2	Sản xuất, tiêu thụ Vỏ bao xi măng	1.000c	20.000
3	Sản xuất, tiêu thụ Gạch nung	1.000v QTC	43.000

3. Nội dung, biện pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022:

3.1 Công tác quản lý điều hành

- Công tác quản lý, điều hành SXKD cần bám sát Nghị quyết Đảng ủy, Nghị quyết HĐQT hàng quý.

- Hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý nội bộ đáp ứng yêu cầu quản trị Công ty.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, quản trị Công ty.

3.2 Công tác tiêu thụ xi măng:

- Bám sát thị trường; năng động sáng tạo trong công tác bán hàng đảm bảo tiêu thụ sản phẩm theo mục tiêu kế hoạch năm 2022 đề ra.

- Tập trung khai thác và khôi phục lại sản lượng xi măng bao tại địa bàn Đà Nẵng và khu vực Nam Bình Định.

- Phối hợp với Vicem Hoàng Thạch, Vicem Hải Vân, Vicem Bim Sơn xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm, chính sách phù hợp với tình hình thị trường đảm bảo phát triển thị trường được phân công.

- Trong bối cảnh thị trường khó khăn, cạnh tranh quyết liệt, công tác thị trường tiêu thụ sản phẩm phải đặc biệt chú trọng, cần tăng cường quan hệ với khách hàng, đẩy mạnh hoạt động chăm sóc khách hàng; xây dựng củng cố lại hệ thống nhà phân phối.

- Theo dõi việc thực hiện Hợp đồng tiêu thụ xi măng năm 2022 đảm bảo đúng các điều khoản về công nợ đã thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết.

- Thực hiện quản lý công nợ, thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi phát sinh từ nhiều năm trước nhằm đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty.

- Đảm bảo chính sách bán hàng linh hoạt và đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa khâu bán hàng và các khâu khác như: Vận tải, lưu kho dự trữ, giao hàng để hoạt động bán hàng được thông suốt, không bị gián đoạn, đứt hàng. Đặc biệt cân đối lượng hàng về kho và đi thẳng để giảm chi phí bốc xếp lên xuống nâng cao hiệu quả kinh doanh xi măng.

- Khai thác vận chuyên đường bộ, đường sắt tối ưu để giảm giá vốn và đảm đủ nguồn cung cho thị trường, tìm kiếm thêm đối tác cung ứng dịch vụ vận chuyên để đáp ứng việc vận chuyên tiêu thụ xi măng tại thị trường Đà Nẵng.

3.3 Đối với sản xuất tiêu thụ gạch tuynel:

- Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm ngay từ những tháng đầu, quý đầu của năm, giải phóng lượng gạch tồn kho trong quý 1/2022.

- Xây dựng lại hệ thống các cửa hàng và bán trực tiếp đến các cửa hàng tại các địa bàn Huyện Duy Xuyên, Điện Bàn, Hội An và Đà Nẵng mà NPP không bán được. Mở rộng thị trường tiêu thụ tại Quảng Nam (Tam Kỳ, Núi Thành...)

- Hỗ trợ cửa hàng trong tìm kiếm, khai thác phương tiện vận chuyên.

- Tiếp tục tiếp cận và xây dựng kênh bán hàng trực tiếp vào công trình.

3.4 Đối với sản xuất tiêu thụ vỏ bao xi măng:

- Tiếp tục tìm kiếm thêm đối tác để tăng sản lượng tiêu thụ vỏ bao.

- Theo dõi chặt chẽ công nợ từng khách hàng, thường xuyên đôn đốc thu nợ đặc biệt là nợ quá hạn tránh để khách hàng chiếm dụng vốn.

- Phối hợp chặt chẽ với khách hàng vỏ bao để nắm bắt được đơn hàng và có kế hoạch sản xuất phù hợp tránh thay đổi liên tục các loại vỏ bao sản xuất ảnh hưởng đến NSLĐ, tiêu hao NVL.

3.5 Công tác cung ứng vật tư nguyên vật liệu:

- Lập kế hoạch mua sắm nguyên vật liệu, vật tư phù từng đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng mức tồn kho vật tư, nguyên nhiên liệu hợp lý phù hợp với điều kiện hiện nay.

- Tìm kiếm thêm các đối tác, đơn vị cung ứng có giá cả cạnh tranh, chất lượng tốt. Để tạo cạnh tranh trong cung ứng chống độc quyền và nâng cao chất lượng vật tư đầu vào sản xuất, các nguyên vật liệu chính như giấy, hạt nhựa nên tìm kiếm từ 02 đối tác cung cấp trở lên.

- Giá vật tư, NVL sản xuất vỏ bao dao động liên tục, cần theo dõi sát thị trường chọn thời điểm mua thích hợp và xác định mức tồn kho vật tư cho sản xuất vỏ bao và gạch tuynel hợp lý để sử dụng hiệu quả nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.6 Công tác quản lý kỹ thuật sản xuất

• Đối với thiết bị:

- Thực hiện công tác kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị thường xuyên đúng kế hoạch nhằm hạn chế những hư hỏng, sự cố lớn đối với các thiết bị trong dây chuyền sản xuất.

- Dự trữ phụ tùng vật tư phục vụ công tác sửa chữa bảo dưỡng để chủ động hơn.

• Đối với định mức tiêu hao:

- Nghiên cứu cải tiến thiết bị để tăng năng suất và giảm phế phẩm trong dây chuyền thiết bị sản xuất.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng vật tư (đảm bảo chất lượng) để không ảnh hưởng đến định mức.

- Dự trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất đảm bảo các dây chuyền được hoạt động liên tục.

- Kiểm tra chất lượng bán thành phẩm thường xuyên và hiệu chỉnh thiết bị kịp thời để tránh ảnh hưởng chung đến chất lượng của sản phẩm thành phẩm.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đã đề ra để giảm giá thành sản xuất gạch và vỏ bao đặc biệt là các giải pháp giảm định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu.

- Tăng tỷ lệ pha than Carbon trong sản xuất gạch để giảm giá thành sản xuất gạch tuynel.

3.7 Công tác đầu tư đất sét Hóc Lầy

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ dự án: Đầu tư mỏ đất sét Hóc Lầy, thôn Phú Đa 2, xã Duy Thu, huyện Duy Xuyên, Quảng Nam sớm hoàn thành để đưa vào khai thác nhằm ổn định nguồn đất cho Nhà máy gạch.

- Các công việc cần thực hiện trong năm 2022 để đảm bảo tiến độ dự án mỏ sét Hóc Lầy:

+ Hoàn thành xin cấp phép khai thác.

+ Bồi thường giải phóng mặt bằng.

+ Triển khai thi công xây dựng cơ bản mỏ (các hạng mục: mặt bằng thi công, nhà bảo vệ, nhà nghỉ công nhân...)

- Giải pháp thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ:

+ Tiếp tục tiếp cận đơn đốc chính quyền địa phương sở tại nơi cấp phép và quản lý mỏ để tiến hành các bước tiếp theo nhằm đảm bảo tiến độ chung của dự án;

+ Lập tiến độ chi tiết để thực hiện các công việc và thường xuyên tổ chức những cuộc họp với các cơ quan đơn vị có liên quan nhằm đánh giá để đưa ra các giải pháp kịp thời đẩy nhanh tiến độ dự án.

3.8 Công tác khác

- Tiếp tục triển khai thanh lý các tài sản không cần dùng, không sinh lời tại Quảng Ngãi, Gia Lai theo đúng các qui định của pháp luật, Điều lệ và qui định của Công ty.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền người lao động về công tác an toàn-vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ; không để xảy ra thiệt hại về người và tài sản trong Công ty.

Nhiệm vụ của năm 2022 rất nặng nề, không ít khó khăn, thách thức đang ở phía trước. Ban điều hành sẽ tranh thủ thuận lợi, tận dụng các cơ hội để khắc phục khó khăn, bám sát chủ trương định hướng và sự chỉ đạo kịp thời từ HĐQT triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề ra, quyết tâm và nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu nhiệm vụ năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính thưa: Quý vị Cổ đông.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ quyền hạn năm 2021; Phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2022 như sau:

Sau 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 27 – Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NQ ĐHĐCĐ NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu chính về thực hiện kế hoạch năm 2021:

Năm 2021 đợt dịch Covid 19 lần thứ 4 bùng phát với những diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, lan rộng khắp cả nước; tại TP. Đà Nẵng chính quyền địa phương thực hiện giãn cách phong tỏa, các công trình buộc phải giãn tiến độ thi công thậm chí phải ngừng thi công nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng xi măng, gạch sứt giảm, cùng với sự biến động giá hạt nhựa sản xuất vỏ bao tăng mạnh so với giá cuối năm 2020 đã ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2021.

Từ những khó khăn trên, Hội đồng quản trị Công ty đã đưa ra các chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và yêu cầu Ban điều hành có giải pháp cụ thể cùng toàn thể người lao động Công ty chủ động khắc phục khó khăn, tìm các giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tiết giảm các chi phí sản xuất. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	NQ ĐHĐCĐ 2021	TH năm 2021	% hoàn thành NQĐHCĐ 2021	So sánh với năm 2020 (%)
I	Sản lượng tiêu thụ					
	Xi măng	Tấn	85.000	64.545,3	75,94	101,91
	Vỏ bao xi măng	1.000 cái	21.889	14.509,6	66,29	100,07
	Gạch nung	1.000 viên	41.762	35.245,5	84,40	109,28
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	265.102	205.004	77,33	107,61
III	Nộp Ngân Sách	Tr.đ	6.967	5.115	73,42	121,41
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	380	2.126	559,47	1.986,92

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	NQ ĐHCĐ 2021	TH năm 2021	% hoàn thành NQĐHC Đ 2021	So sánh với năm 2020 (%)
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	380	393	103,42	367,29
V	Tổng quỹ lương	Tr.đ	27.735	22.690	81,81	94,54
VI	Tiền lương bình quân	Tr.đ/ng/th	8,75	7,56	86,39	96,43

2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2021:

Hội đồng quản trị thống nhất với báo cáo đánh giá của Ban điều hành trình Đại hội cổ đông về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021. Hội đồng quản trị đánh giá các mặt hoạt động Công ty trong năm 2021 như sau:

Năm 2021 triển khai thực hiện kế hoạch đại hội cổ đông giao Công ty gặp những khó khăn, thách thức lớn như: sự bùng phát nhiều lần và kéo dài của đại dịch COVID-19 đã gây ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt đời sống của xã hội; nhu cầu VLXD xuống thấp, bên cạnh đó sự cạnh tranh quyết liệt giữa các thương hiệu xi măng ngoài VICEM với xi măng VICEM Công ty tiêu thụ tại thị trường các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả một số chỉ tiêu kế hoạch như sản lượng, doanh thu năm 2021 không đạt như kế hoạch ĐHCĐ giao. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và Ban điều hành cùng sự cố gắng nỗ lực của các đơn vị, Công ty đã cố gắng khắc phục khó khăn, đạt được nhưng kết quả nhất định, thể hiện ở một số nội dung cụ thể sau đây:

- *Thứ nhất:* Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty được duy trì, tạo công ăn việc làm cho người lao động với mức thu nhập tương đương so với năm 2020 trong điều kiện dịch Covid 19 bùng phát chính quyền địa phương thực hiện giãn cách phong tỏa nhiều lần, nhiều Công ty trên địa bàn phải ngừng sản xuất cho công nhân nghỉ việc.

- *Thứ hai:* Mặc dù khó khăn nhưng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt mức lợi nhuận trước thuế: 2,126 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 393 triệu đồng (đạt 103% KH năm, so với cùng kỳ bằng 367%).

- *Thứ ba:* Dự án đầu tư xây dựng mỏ đất sét Hốc Lầy đã được Sở Tài nguyên Môi trường Tỉnh Quảng Nam phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đây là thủ tục pháp lý quan trọng để dự án được cấp phép khai thác.

- *Thứ tư:* Mở rộng thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng, tìm kiếm thêm khách hàng mới thay vì trước đây chỉ cung cấp cho các khách hàng Miền Bắc và Miền Trung, đến nay tham gia cung cấp vỏ bao cho Công ty xi măng VICEM Hà Tiên tại Cam Ranh - Khánh Hòa và XM Bình Phước.

- *Thứ năm:* Nghiên cứu ứng dụng thành công việc đưa than Carbon có nhiệt trị cao, giá mua thấp vào pha trộn cùng với than cám trong sản xuất gạch tuynel, giảm chi phí nhiên liệu than cho sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động Hội đồng quản trị, hoạt động các thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2017-2022) gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên độc lập.

- Ngay sau ĐHCĐ thường niên 2021, HĐQT Công ty đã nghiêm túc triển khai Nghị quyết Đại hội, thực hiện công bố thông tin sau Đại hội; lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 theo ủy quyền của Đại hội cổ đông thường niên 2021.

- Hội đồng quản trị đã tập trung giám sát và có những định hướng trong công tác chỉ đạo, quản lý; theo dõi sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh hỗ trợ Ban điều hành trong thực hiện các kế hoạch SXKD năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2021.

- Từng thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công trong Hội đồng quản trị.

- Các Thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ và bất thường.

- Năm 2021 HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ mỗi quý và các phiên họp bất thường để triển khai Nghị quyết ĐHCĐ, đưa ra các chủ trương, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện nhiều biện pháp nhằm tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, tập trung thu hồi công nợ, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh để ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động và đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Tại các cuộc họp, HĐQT đã thông qua kết quả hoạt động SXKD từng quý, xác định kế hoạch cho quý tiếp theo đồng thời phê duyệt thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền;

2. Nghị quyết, quyết định của HĐQT thông qua

Trong năm HĐQT ban hành 10 Nghị quyết, Quyết định thông qua họp trực tiếp, trực tuyến và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản gồm:

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	15/NQ-HĐQT	19/1/2021	Nghị quyết HĐQT về kết quả thực hiện NQ Quý 4 và cả năm 2020; Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD Quý 1/2021.
2	76/NQ-HĐQT	05/3/2021	Nghị quyết HĐQT về ngày ĐKCC chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2021.
3	139/NQ-HĐQT	17/4/2021	Tạm hoãn cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2021 vào ngày 23/4/2021 (theo thông báo mời họp số 375/DXV-HĐQT ngày 02/4/2021).
4	165/NQ-HĐQT	05/5/2021	Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2021.
5	196/NQ-HĐQT	13/5/2021	Nghị quyết HĐQT về kết quả thực hiện NQ Quý 1/2021; Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD Quý 2/2021.
6	243/NQ-DXV	14/6/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua các nội dung báo cáo và trình ĐHCĐ thường niên 2021.
7	342/NQ-HĐQT	01/8/2021	Nghị quyết HĐQT về kết quả thực hiện NQ Quý 2/2021; Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD Quý 3/2021.
8	347/NQ-HĐQT	04/8/2021	Nghị quyết HĐQT về Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty.

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
9	358/QĐ-HĐQT	23/8/2021	Quyết định của HĐQT về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Khai thác đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Hóc Lầy.
10	423/NQ-HĐQT	27/10/2021	Nghị quyết HĐQT về kết quả thực hiện NQ Quý 3/2021; Mục tiêu, nhiệm vụ SXKD Quý 4/2021.

3. Kết quả giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý

Ưu điểm: Trong quá trình tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban điều hành và cán bộ quản lý đã bám sát NQ ĐHCĐ, NQ HĐQT và các quy chế, quy định của Công ty, thực hiện báo cáo HĐQT đầy đủ theo yêu cầu; Kết thúc năm kế hoạch, Ban điều hành thực hiện nghiêm túc công tác kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định; Việc công bố thông tin đảm bảo đúng quy định áp dụng đối với Công ty đại chúng niêm yết, thông tin công bố đúng thời hạn, chính xác và đầy đủ. Trong bối cảnh kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19, nhiều yếu tố bất lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty nhưng tập thể Ban lãnh đạo và CNV-LĐ đồng lòng, nỗ lực vượt qua khó khăn để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021, đồng thời triển khai tích cực các chủ trương Hội đồng quản trị đề ra.

Nhược điểm: Tình hình tiêu thụ còn nhiều hạn chế, sản lượng tiêu thụ các sản phẩm Công ty sản xuất kinh doanh chưa đạt NQ ĐHCĐ 2021 giao, NPP xi măng nhỏ lẻ, công nợ khách hàng còn cao, gạch tuynel sản xuất tồn kho cao, một số chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất vượt định mức ban hành; hiệu quả kinh doanh còn thấp.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP

- Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở nhiều địa phương trong cả nước nhưng Hội đồng quản trị đã duy trì tổ chức họp định kỳ và bất thường theo quy định bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến, lắng ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp HĐQT đã phát huy dân chủ, nêu cao vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT khi thảo luận, tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT; các nghị quyết, quyết định HĐQT thông qua đảm bảo đúng nguyên tắc đa số thành viên HĐQT tán thành.

- Các hoạt động của HĐQT trong năm 2021 đã tuân thủ Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Tất cả các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát việc tuân thủ các quy định pháp luật.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2022

1. Về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Danh mục	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng sản xuất tiêu thụ		
-	Xi măng kinh doanh	Tấn	80.000
-	Vỏ bao xi măng	1.000 cái	20.000
-	Gạch nung	1.000 viên	43.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	253.954
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	184
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	184
5	Nộp ngân sách	Tr.đ	4.439
6	Cổ tức	%	0
7	Tiền lương bình quân	Tr.đ/ng/th	8,97

Để đạt được kế hoạch mục tiêu trên trong năm 2022 cần tập trung vào các giải pháp trọng tâm sau đây:

- Thường xuyên duy trì họp HĐQT theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đề ra những Nghị quyết nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2022 thông qua.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành, khả thi trong quá trình thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển Công ty.

- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và cán bộ quản lý khác nhằm nâng cao quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, quản trị, điều hành góp nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, sắp xếp lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Triển khai phân cấp, phân quyền về quản lý để nâng cao tính tự chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý các đơn vị sản xuất đưa hoạt động sản xuất các đơn vị đạt hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đã đề ra trong năm 2021; trong đó, triển khai quyết liệt các giải pháp để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm xi măng, gạch, vỏ bao để giảm lượng tồn kho, tăng vòng quay sử dụng vốn; giảm định mức; Tăng cường quản lý chi phí sản xuất, quản lý chặt chẽ định mức tiêu hao để hạ giá thành sản phẩm sản xuất, tăng sức cạnh tranh sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất; Tiếp tục đẩy mạnh thu hồi công nợ (xây dựng KH cho từng tháng, phân công cụ thể, đánh giá kết quả thực hiện)

- Kinh doanh xi măng phải kiểm soát chặt chẽ về công nợ, kiểm soát quá trình thực hiện không để phát sinh công nợ phải trích lập dự phòng, đảm bảo an toàn tài chính không để mất vốn, giao cụ thể cho từng thương vụ có trách nhiệm trong việc đối chiếu công nợ đảm bảo 100% khách hàng có công nợ được đối chiếu.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành của Tỉnh Quảng Nam xúc tiến

nhánh việc cấp phép mỏ đất sét Hóc Lầy, Thôn Phú Đa 2, xã Duy Thu để sớm được cấp phép khai thác ổn định nguồn nguyên liệu cho 02 Nhà máy sản xuất gạch và giảm chi phí nguyên vật liệu tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Xây dựng phương án tổ chức khai thác, vận chuyển nguyên vật liệu đảm bảo hiệu quả kinh tế nhất.

- Giá vật tư, NVL nhựa sản xuất vỏ bao đang biến động cùng với giá dầu thế giới do chiến sự Nga- Ukraina, cần theo dõi sát diễn biến thị trường để chọn thời điểm và quyết định sản lượng mua thích hợp với giá mua tối ưu nhất đảm bảo sản xuất đủ số lượng cung cấp cho khách hàng và mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh vỏ bao.

- Thực hiện rà soát phương án sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021. Triển khai thanh lý các tài sản không cần dùng, không sinh lời tại các Chi nhánh cũ để thu hồi vốn.

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Năm 2022 đã đi qua được 4 tháng, vẫn còn nhiều khó khăn thử thách ở phía trước, nhưng HĐQT xác định có cơ sở vững chắc để thực hiện kế hoạch năm 2022 do Chính phủ đã chỉ đạo mở cửa, khôi phục phát triển kinh tế xã hội. Để vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao, HĐQT- Ban điều hành và toàn thể cán bộ người lao động của Công ty quyết tâm đồng lòng, tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn, thực hiện đồng bộ các mục tiêu và giải pháp để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã đề ra.

Kính mong các Quý vị Cổ đông với trí tuệ và tinh thần trách nhiệm cao nhất hãy đóng góp những ý kiến quý báu cho sự thành công tại Đại hội, cũng như góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đưa Công ty ngày càng phát triển.

Xin trân trọng cảm ơn./.



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Công ty).
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông công tác hoạt động trong năm 2021 như sau:

1. Hoạt động của ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty bao gồm 03 thành viên: 01 trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách, 02 thành viên ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm. Hoạt động của BKS thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và tuân thủ theo pháp luật.

1.1. Các công tác đã thực hiện năm 2021:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tích cực triển khai các hoạt động giám sát và khuyến nghị các thay đổi cần thiết trong công tác điều hành với những hoạt động cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị năm 2021.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban giám đốc lập; kiểm tra các báo cáo tài chính năm 2021 nhằm đánh giá tính trung thực của số liệu tài chính; giám sát Ban giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, tình hình tài chính, đầu tư và các hoạt động kinh doanh của Công ty theo các kế hoạch, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua.



- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Trong năm, Ban kiểm soát tổ chức các phiên họp để triển khai công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát. Các cuộc họp đã bàn và thống nhất các nội dung sau:

+ Thông qua chương trình làm việc của Ban kiểm soát trong năm 2022.

+ Đánh giá việc tuân thủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) cũng như việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong năm 2021.

+ Thống nhất nội dung kết luận sau kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022.

Các thành viên BKS đã tích cực triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

1.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty

a. Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán An Việt, là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

STT	Chỉ tiêu	TH năm 2020	năm 2021		So sánh	
			KH NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	TH/KH	TH 2021/năm 2020
1	Doanh thu , TN khác	194.347	265.102	205.003	77,33	105,48
2	Lợi nhuận ST	107	380	393	103,42	367,98

Về doanh thu: Thực hiện năm 2021 chỉ đạt 77,33% kế hoạch NQ ĐHĐCĐ 2021, tăng 5% so với năm 2020.

Về lợi nhuận sau thuế: Thực hiện năm 2021 lãi 393 triệu đồng, đạt 103% nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đề ra.

Hiệu quả hoạt động của Công ty trong năm 2021 lãi 393 triệu đồng: ban giám đốc công ty đã điều hành tốt việc cho thuê kho bãi, thanh lý tài sản không dùng nên lợi nhuận của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động này.

Công ty đã tiếp tục rà soát chi phí, tiết giảm chi phí không hợp lý, bố trí lao động làm việc có hiệu quả. Công tác thu hồi công nợ tốt hơn. Tổng chi phí năm 2021 là 17,26 tỷ đồng, giảm 33% so với năm 2020; giảm % so với kế hoạch năm 2021.

1.3. Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính tại 31/12/2021 :

	Một số chỉ tiêu tài chính	Đvt	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản :			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	91,59	90,3
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	8,41	9,7
2	Cơ cấu vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	14,65	16,51
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	85,35	83,49
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	4,67	3,71
	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	6,25	5,47
4	Tỷ suất sinh lời			
	Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	1,1	0,06
	Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	1,92	0,1

Một số đánh giá cụ thể đối với báo cáo tài chính của Ban kiểm soát như sau:

- Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành tăng so với năm 2020 cho thấy tình hình tài chính của Công ty trong tình trạng tốt, có khả năng thanh toán tốt các nghĩa vụ đến hạn.

- Mức độ bảo toàn vốn của doanh nghiệp hiện đang được kiểm soát tốt.

- Quản lý nợ phải thu khách hàng, dự phòng phải thu khó đòi: Tổng nợ phải thu khách hàng đến thời điểm 31/12/2021 là 72,499 tỷ đồng, tăng 17,7% so với cùng kỳ 2020. Trong đó nợ khó đòi, nợ trên 3 năm là 16,653 tỷ đồng tăng 4 tỷ đồng so với năm 2020; các khoản nợ xấu, chậm luân chuyển đều đã được trích lập dự phòng, dự phòng phải thu đến thời điểm 31/12/2021 là 19,339 tỷ đồng.

- Thành phẩm tồn kho: năm 2021 là 13,211 tỷ đồng, đến thời điểm 31/12/2021, giá bán gạch tuynel thấp bằng giá thành sản xuất, Công ty đã tiến hành trích dự phòng giảm giá hàng tồn kho nhằm đảm bảo bù đắp thiệt hại có thể xảy ra khi giá bán gạch bị giảm, không ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

2. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

a. Công ty đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

b. Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành của Công ty. Các Văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Ban kiểm soát thống nhất với những đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban điều hành Công ty.

- Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Trong năm, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban giám đốc và các chức danh quản lý khác trong công ty.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến các thành viên của Ban giám đốc Công ty.

5. Kết luận và kiến nghị

5.1. Kết luận:

Qua công tác giám sát và kiểm tra của BKS nhận thấy HĐQT, BĐH triển khai và thực thi đúng tinh thần của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, quy chế hoạt động của Công ty, điều lệ Công ty trên cơ sở lợi ích của cổ đông của Công ty.

5.2. Kiến nghị:

Để đẩy mạnh và hoàn thành tốt các chỉ tiêu năm 2021, đồng thời tăng cường tính công khai, minh bạch, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, BKS kiến nghị HĐQT, BĐH một số nội dung sau:

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc tiếp tục tăng cường các biện pháp để quản lý sản xuất vỏ bao, gạch hiệu quả, giảm định mức tiêu hao vật tư; nắm bắt kịp thời thông tin về giá cả thị trường của vật tư chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành của sản phẩm để có kế hoạch mua dùng cho sản xuất, dự trữ hợp lý.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn lực, sắp xếp lao động hợp lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng thu nhập cho người lao động.

- Cần có sự phối hợp giữa các phòng ban nghiệp vụ để đối chiếu thu hồi công nợ khách hàng kịp thời, hạn chế việc phát sinh các khoản nợ chậm luân chuyển, công nợ khó đòi ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Tăng cường việc thu hồi công nợ trên 3 năm, nợ khó đòi.

- Luôn đưa ra các chính sách kịp thời để khai thác hiệu quả tài sản, hàng tồn kho cũng như đánh giá hiệu quả tài chính của từng sản phẩm chủ lực của Công ty.

- Tăng cường quản lý, rà soát chi phí; tiết kiệm chi phí để tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Kính chúc quý vị sức khỏe

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp

Trân trọng cảm ơn.



Nguyễn Thị Thu Hằng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM VLXD ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 159-2022/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng;
- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT



CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐÀ NẴNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

ĐT
NG
PH
CE
XÂY
NẴNG
- TP

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	4 - 5
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	6
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	8 - 27

0
08
08
I
TỆ
ĐÀ
NẴNG

Số: 33 /2022/BCKT-AVI-TC1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban giám đốc
Công ty Cổ phần Vicem Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vicem Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 08/03/2021, từ trang 04 đến trang 27 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

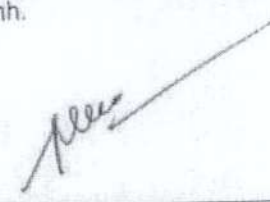
Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vicem Vật liệu Xây dựng Đà Nẵng tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Ngô Việt Thanh
Phó Tổng giám đốc
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 1687-2018-055-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2022


Nguyễn Hoàng Việt
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 4988-2019-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

MẪU SỐ B01 - DN
 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		18.980.259.843	21.792.786.180
I. Nợ ngắn hạn	310		18.980.259.843	21.792.786.180
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	10.316.562.473	14.740.624.335
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		373.880.263	110.998.242
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	3.364.685.963	820.058.247
4. Phải trả người lao động	314		3.893.109.716	4.681.285.757
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		86.523.101	79.670.000
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		257.727.265	405.181.820
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	12	661.942.496	677.969.213
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		25.828.566	276.998.566
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		110.562.074.054	110.169.140.502
I. Vốn chủ sở hữu	410	16	110.562.074.054	110.169.140.502
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		99.000.000.000	99.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		99.000.000.000	99.000.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		725.357.511	725.357.511
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		16.866.716.874	16.866.716.874
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(6.030.000.331)	(6.422.933.883)
- LNST chưa PP lũy kế đến cuối năm trước	421a		(6.422.933.883)	(6.529.734.602)
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		392.933.552	106.800.719
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		129.542.333.897	131.961.926.682

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 03 năm 2022

Người lập



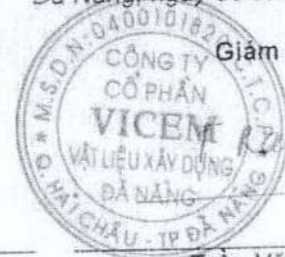
Đinh Ngọc Châu

Kế toán trưởng



Đinh Ngọc Châu

Giám đốc



Trần Văn Khôi

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

MẪU SỐ B 03 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	2.125.825.947	106.800.719
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	2.041.761.901	3.503.725.482
- Các khoản dự phòng	03	5.186.231.809	234.568.091
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(10.036.172.532)	(1.081.991.323)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(682.352.875)	2.763.102.969
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(10.471.950.579)	(2.971.963.232)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	8.292.212.673	(3.337.005.141)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(4.294.248.732)	(5.654.692.297)
- (Tặng)/giảm chi phí trả trước	12	201.111.833	913.403.762
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	-	(268.865.537)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	2.014.250.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(251.170.000)	(3.170.056.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(7.206.397.680)	(9.711.826.276)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(187.005.000)	(348.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	9.165.636.363	229.090.909
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	5.500.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	887.480.004	1.277.548.855
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	9.866.111.367	6.658.639.764
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	2.659.713.687	(3.053.186.512)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	7.240.733.370	10.293.919.882
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	9.900.447.057	7.240.733.370

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 03 năm 2022

Người lập



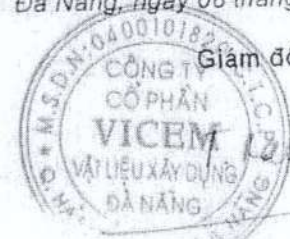
Đinh Ngọc Châu

Kế toán trưởng



Đinh Ngọc Châu

Giám đốc



Trần Văn Khôi

Số: 160 2022/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tỉ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		99.000.000.000
II	Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2021			-6.030.000.331
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	Đồng		-6.422.933.883
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	Đồng		392.933.552
III	Tổng lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối			-6.030.000.331

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT



Trần Văn Khôi

CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM VLXD ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 161-2022/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 07 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng;
- Căn cứ Kết quả HĐKD năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch thù lao năm 2022 như sau:

1. Mức thù lao năm 2021:

Tổng chi phí cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là: 366.000.000 đồng bằng 86,7% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021

2. Kế hoạch thù lao năm 2022:

Mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 giữ như mức năm 2021 như sau:

Stt	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị				
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	12	72.000.000
2	Ủy viên HĐQT, TB KS (kiêm nhiệm)	5	4.000.000	12	240.000.000
3	Thành viên BKS, người phụ trách quản trị	3	3.000.000	12	108.000.000

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng /năm	Thành tiền (đồng)
	Cộng				420.000.000
III	Chi phí đi lại hội họp, giao dịch của HĐQT.				50.000.000
	Tổng cộng				470.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CÔNG TY CỔ PHẦN
VICEM
 VẬT LIỆU XÂY DỰNG
 ĐÀ NẴNG
 TP. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Trần Văn Khôi
 Trần Văn Khôi



Số: 161^B -2022/TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng;

Ban kiểm soát Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2022, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Địa chỉ Tầng 12, Tòa nhà 167 - Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội – Điện thoại (024).62782904 – Fax (024).62782905
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Địa chỉ Tầng 8, Tòa nhà ConnerStone, 16 Phan Châu Trinh, Quận Hoàn Kiếm Hà Nội – Điện thoại (024).3315100.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT, BKS.



Số: 162 -2022/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc ký kết Hợp đồng mua bán XM năm 2022 với các Công ty thành viên của VICEM và các Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng với các Công ty sản xuất xi măng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng;

Tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 129.542.333.897 đồng, 35% giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 45.339.816.863 đồng

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận đề Công ty ký kết hợp đồng mua bán năm 2022 với các đơn vị thành viên của VICEM và các Hợp đồng mua bán vỏ bao xi măng với các Công ty sản xuất xi măng, bao gồm:

TT	Công ty	Sản lượng dự kiến	Giá trị tạm tính (đồng)
1	Hợp đồng mua xi măng với Công ty TNHH MTV xi măng VICEM Hoàng Thạch	70.000 (tấn)	≥98.000.000.000
2	Hợp đồng bán vỏ bao với Công ty cổ phần xi măng VICEM Hà Tiên .	9.000.000 (cái)	≥56.700.000.000

Giao cho Giám đốc Công ty ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng đảm bảo đúng các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông hàng năm thường được tổ chức vào tháng 4, để đảm bảo việc kinh doanh được liên tục, nếu năm 2023 Công ty vẫn tiếp tục ký Hợp đồng mua bán xi măng, vỏ bao xi măng với các Công ty thành viên của VICEM có giá trị hợp đồng ≥ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty xem xét thông qua và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất./

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT



Trần Văn Khôi

Số 164 /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022-2027)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng.

Hội đồng quản trị, BKS Công ty nhiệm kỳ (2017-2022) gồm các Thành viên sau đây:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:
 - Ông: Doãn Nam Khánh – Chủ tịch HĐQT
 - Ông: Trần Văn Khôi – TV. HĐQT
 - Ông: Đinh Ngọc Châu – TV. HĐQT
 - Ông: Nguyễn Hữu Vỹ – TV. HĐQT.
 - Ông: Trương Văn Tuấn – TV. HĐQT độc lập
- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:
 - Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng – Trưởng ban chuyên trách
 - Ông: Trần Minh Hoàng – TV.BKS
 - Bà: Bà Nguyễn Phương Lan – TV.BKS

Theo điều lệ Công ty nhiệm kỳ HĐQT/BKS là 05 năm đến nay đã hết nhiệm kỳ hoạt động. Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này sẽ tổ chức bầu 05 (năm) thành viên HĐQT, trong đó 01 TV. HĐQT độc lập và 3 (ba) Thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ mới năm (2022-2027).

Tính đến thời điểm bầu cử, Ban tổ chức Đại hội. BTC Đại hội nhận được đề cử của các Cổ đông/Nhóm cổ đông sau đây:

- Nhóm cổ đông đại diện vốn của VICEM sở hữu 65,81% CP Cty đề cử danh sách 05 Thành viên bầu tham gia HĐQT, trong đó 01 TV. HĐQT độc lập và 3 (ba) Thành viên bầu Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ (2022-2027). Cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty:
 - Ông: Nguyễn Việt Nga - Đại diện 26.057 tr.đồng vốn VICEM
 - Ông: Trần Văn Khôi – Đại diện 13.030 tr.đồng vốn VICEM
 - Ông: Đinh Ngọc Châu - Đại diện 13.030 tr.đồng vốn VICEM
 - Ông: Nguyễn Hữu Vỹ - Đại diện 13.030 tr.đồng vốn VICEM.
 - Ông: Trương Văn Tuấn – Phụ trách Kế toán Công ty CP VICEM Hải Vân.
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty:
 - Bà: Trần Thị Hải Nga – Chuyên viên Phòng TC-KT VICEM.



- Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng – Phụ trách công tác Đảng
- Bà: Bà Nguyễn Phương Lan – Kỹ sư P. Kỹ thuật – Sản xuất.

Qua kiểm tra và đối chiếu số lượng sở hữu và ủy quyền của cổ đông với Danh sách cổ đông ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 28/3/2022) và quy định ứng cử, đề cử HĐQT tại Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty họp và thống nhất danh sách ứng viên VICEM đề cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022-2027) và kính trình Đại hội đồng cổ đông nhân sự bầu vào Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022-2027) như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty gồm:
 - Ông: Nguyễn Việt Nga - Đại diện 26.057 tr.đồng vốn VICEM
 - Ông: Trần Văn Khôi - Đại diện 13.030 tr.đồng vốn VICEM
 - Ông: Đinh Ngọc Châu - Đại diện 13.030 tr.đồng vốn VICEM
 - Ông: Nguyễn Hữu Vỹ - Đại diện 13.030 tr.đồng vốn VICEM.
 - Ông: Trương Văn Tuấn – Phụ trách Kế toán Công ty CP VICEM Hải Vân – Thành viên độc lập.
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty gồm:
 - Bà: Trần Thị Hải Nga – Chuyên viên Phòng TC-KT VICEM.
 - Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng – Phụ trách công tác Đảng
 - Bà: Bà Nguyễn Phương Lan – Kỹ sư P. Kỹ thuật – Sản xuất.

(Sơ yếu lý lịch các ứng cử viên bầu tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty đã CBTT trên trang Webside Công ty)

Kính trình Đại hội cổ đông xem thông qua danh sách nhân sự để tiến hành bầu HĐQT, BKS (2022-2027).



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 Ủy viên HĐQT
Trần Văn Khôi
Trần Văn Khôi

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022-2027)

1. Họ và tên: NGUYỄN VIỆT ANGA
 2. Giới tính: Nam
 3. Ngày tháng năm sinh: 19/8/1978
 4. Nơi sinh: Phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa
 5. Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 038078011950
 6. Ngày cấp: 23/10/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
 7. Quốc tịch: Việt Nam
 8. Dân tộc: Kinh
 9. Địa chỉ thường trú: G15 Làng Quốc tế Thăng Long- P.Dịch Vọng- Q. Cầu Giấy- Hà Nội
 10. Số điện thoại:
 11. Địa chỉ email:
 12. Trình độ văn hoá : 12/12
 13. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư CNVL Silicat; Thạc sỹ Quản lý kinh tế
 14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
- Từ 12/2001 đến 01/2004: Chuyên viên Phòng Thiết kế; Phòng Cơ Công nghệ- Công ty Tư vấn Đầu tư Phát triển Xi măng
 - Từ 02/2004 đến 04/2014: Chuyên viên Phòng Kỹ thuật- Tổng Công ty Xi măng Việt Nam
Chức vụ Đảng: Phó Bí thư chi bộ Kỹ thuật nhiệm kỳ 2013-2015
Ủy viên ban chấp hành Công đoàn Cơ quan TCT Xi măng Việt Nam nhiệm kỳ 2007-2009
Ủy viên Ban chấp hành đoàn TNCSHCM TCT Xi măng Việt Nam nhiệm kỳ 2008-2012
 - Từ 5/2014 đến 01/2015: Kỹ thuật viên Phòng Kỹ thuật sản xuất- Công ty xi măng Vicem Hoàng Thạch
 - Từ 02/2015 đến 09/2015: Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật sản xuất - Công ty xi măng Vicem Hoàng Thạch
 - Từ 01/2016 đến 04/2017: Trợ lý Tổng Giám đốc- Công ty xi măng Vicem Hoàng Thạch
 - Từ 05/2017 đến 10/2017: Trợ lý Tổng Giám đốc, kiêm phụ trách Phòng Kế hoạch chiến lược- Công ty xi măng Vicem Hoàng Thạch, Chức vụ Đảng: Bí thư chi bộ Phòng KHCL
 - Từ 10/2017 đến 10/2020: Trưởng phòng Kế hoạch chiến lược, Trợ lý TGD, Thư ký HĐTV- Công ty xi măng Vicem Hoàng Thạch, Chức vụ Đảng: Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Bí thư chi bộ KHCL

- Từ 10/2020 đến 06/2021: Trưởng phòng Kế hoạch chiến lược, Thư ký HĐQT- Công ty xi măng Vicem Hoàng Thạch, Chức vụ Đảng: Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Bí thư chi bộ KHCL
- Từ 06/2021 đến 10/2021: Phó Ban Kế hoạch- chiến lược, Tổng công ty Xi măng Việt Nam
- Từ 11/2021 đến nay: Trưởng Ban Kế hoạch- chiến lược, Tổng công ty Xi măng Việt Nam

15. Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban Kế hoạch- chiến lược, Tổng công ty Xi măng Việt Nam

16. Các chức danh quản lý khác: Không

17. Số CP DXV nắm giữ: 26.057.000.000 đồng CP chiếm 26,32 % vốn điều lệ.

Trong đó:

- Đại diện sở hữu: 26.057.000.000 đồng CP chiếm 26,32 % vốn điều lệ.

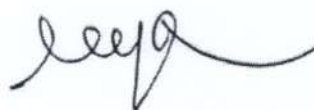
- Cá nhân sở hữu: Không

18. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 04 năm 2022

Người khai



Nguyễn Việt Nga

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ứng viên thành viên Hội đồng quản)

Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022-2027)

1. Họ và tên: **Trần Văn Khôi**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 05/12/1969
4. Nơi sinh: Phường Hoà Khánh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng
5. Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 048069005974
6. Ngày cấp: 28/09/2021 Nơi cấp Cục cảnh sát QLHC
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 253 Bế Văn Đàn, Thành phố Đà Nẵng, tổ 248, Phường Hoà Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
10. Số điện thoại: 0903.521.289
11. Địa chỉ email: khoi_haivan@yahoo.com.vn
12. Trình độ văn hoá : 12/12
13. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy, KS. Công nghệ thông tin
14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - + 10/1995-10/1998: Nhân viên kỹ thuật Ban quản lý dự án Nhà máy xi măng Hải Vân.
 - + 11/1998-12/2000: Trưởng trung tâm điều khiển phân xưởng 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 01/2001-04/2002: Trưởng phòng điều khiển trung tâm Nhà máy 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 04/2002-08/2002: Phó giám đốc Nhà máy 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 09/2002-11/2002: Phó quản đốc phân xưởng 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 11/2002-06/2005: Quản đốc phân xưởng 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 06/2005-08/2005: Bí thư chi bộ, Quản đốc phân xưởng 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 08/2005-03/2006: Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ, Quản đốc phân xưởng 2 tại Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 04/2006-09/2013: Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ, Phó giám đốc Công ty CP XM Vicem Hải Vân.
 - + 10/2013-12/2013: Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ, Phó Tổng giám đốc Công ty CP XM Vicem Hải Vân, kiêm giám đốc Nhà máy xi măng Vạn Ninh.
 - + 12/2013-2014: Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ, Phó Tổng giám đốc Công ty CP XM Vicem Hải Vân, kiêm giám đốc Công ty CP Đá xây dựng Vicem Hòa Phát.
 - + 01/2015-04/2018: Bí thư Đảng uỷ, uỷ viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP

XM Vicem Hải Vân tại Công ty xi măng Hải Vân.

+ 05/2018- đến nay: Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng tại Công ty CP XM Vicem VLXD Đà Nẵng.

15. Chức vụ công tác hiện nay: Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.

16. Các chức danh quản lý khác: Không

17. Số CP DXV nắm giữ: 13.030.000 CP chiếm 13,16 % vốn điều lệ,

Trong đó:

- Đại diện sở hữu: 13.030.000 CP

- Cá nhân sở hữu: không

18. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 4 năm 2022

Người khai



Trần Văn Khôi

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(ứng viên thành viên Hội đồng quản trị)

Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022-2027)

1. Họ và tên: **Đinh Ngọc Châu**
 2. Giới tính: Nam
 3. Ngày tháng năm sinh: 12/04/1968
 4. Nơi sinh: Hòa Hiệp Nam, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
 5. Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 201006660
 6. Ngày cấp: 26/4/2018 Nơi cấp Công an TP Đà Nẵng
 7. Quốc tịch: Việt Nam
 8. Dân tộc: Kinh
 9. Địa chỉ thường trú: 06 Hồ Sĩ Tân, P. Nại Hiên Đông, Tp Đà Nẵng
 10. Số điện thoại: 0935.355.979
 11. Địa chỉ email: chaudinhdxv@gmail.com
 12. Trình độ văn hoá : 12/12
 13. Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế ngân hàng, Cử nhân Anh văn.
 14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - + 4/1994 - 6/1998: Kế toán viên , Kế toán tổng hợp Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 6/1998 - 9/2006: Phó phòng Kế toán Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 10/2006 - 9/2007: Phụ trách Kế toán Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 10/2007 - 3/2008: Kế toán trưởng Công ty xi măng Hải Vân.
 - + 4/2008 - 7/2016: Ủy viên Hội đồng Quản trị -Kế toán trưởng -Công ty cổ phần xi măng Hải Vân.
 - + 8/2016 – đến nay: Thành viên Hội đồng Quản trị - Kế toán trưởng Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng.
 15. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị - Kế toán trưởng Công ty
 16. Các chức danh quản lý khác:
 17. Số CP DXV nắm giữ: 13.030.000 CP chiếm 13,16% vốn điều lệ,
Theo Quyết định số 601/QĐ-VICEM ngày 12/04/2022 nhận ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
- Trong đó:
- Đại diện sở hữu: 13.030.000 CP
 - Cá nhân sở hữu: không.



18. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 4 năm 2022

Người khai



Đinh Ngọc Châu

Đ
N
F
C
Đ
N
Đ

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ứng viên thành viên Hội đồng quản trị)

Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022-2027)

- 1.Họ và tên: Nguyễn Hữu Vỹ
- 2.Giới tính: Nam
- 3.Ngày tháng năm sinh: 27/12/1971
- 4.Nơi sinh: Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng.
- 5.Số CCCD: 048071008785
- 6.Ngày cấp: 02/10/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- 7.Quốc tịch: Việt Nam
- 8.Dân tộc: Kinh
- 9.Địa chỉ thường trú: Tổ 59 phường Hòa Thọ Đông, Q. Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng
- 10.Số điện thoại: 0914.168.824
- 11.Địa chỉ email: vycoxiva@gmail.com
- 12.Trình độ văn hoá : 12/12
- 13.Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- 14.Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - + 04/1999-3/2008: Chuyên viên phòng Tổ chức Lao động tiền lương Công ty xi măng VLXD XL Đà Nẵng.
 - + 4/2008-1/2010: Phó phòng, Phòng Tổ chức Lao động tiền lương Công ty CP xi măng VLXD Đà Nẵng.
 - + 1/2010-6/2012: Phó Phòng phụ trách phòng Tổ chức Lao động tiền lương Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 07/2012-11/2015: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 11/2015-đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch thị trường Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 7/2000-3/2006: Phó Bí thư đoàn thanh niên tại Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 4/2006-10/2008: Bí thư đoàn thanh niên tại Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 6/2010-6/2012: Phó chủ tịch công đoàn tại Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 7/2012- đến nay: Chủ tịch công đoàn tại Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - + 11/2017- đến nay: UV BCH Công đoàn Vicem nhiệm kỳ 2017-2022.
 - + 07/2010-3/2016: Đảng ủy viên tại Đảng bộ Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.



+ 4/2016-7/2020: UV Ban thường vụ Đảng Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng, Chủ nhiệm UBKT.

+ 7/2020-đến nay: Phó bí thư Đảng ủy Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.

+5/2018- đến nay: TV HĐQT Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.

15. Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng KHTT, Thành viên HĐQT.

16. Các chức danh quản lý khác:

17. Số CP DXV nắm giữ: 13.030.000 CP chiếm 13,16% vốn điều lệ,

Trong đó:

- Đại diện sở hữu: 13.030.000 CP

- Cá nhân sở hữu: không

18. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 04 năm 2022

Người khai



Nguyễn Hữu Vỹ

SƠ YẾU LÝ LỊCH
(Ứng viên thành viên Hội đồng quản trị độc lập
Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng)

1. Họ và tên: TRƯƠNG VĂN TUẤN
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 02/01/1972
4. Nơi sinh: Phường Thạch Thang – Quận I - Thành phố Đà Nẵng
5. Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 201873731
6. Ngày cấp: 17/12/2020 Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: Tổ 51 Phường Xuân Hà – Quận Thanh Khê – TP Đà Nẵng
10. Số điện thoại: 0905277747
11. Địa chỉ email: tuankttkc@gmail.com
12. Trình độ văn hoá : 12/12
13. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - Ngày 01/06/98 – 28/02/07: Nhân viên kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
 - Ngày 01/03/07 – 03/05/09: Phó Phòng kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
 - Ngày 04/05/09 – 16/04/13: Phó Phòng kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân; Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
 - Ngày 17/04/13 – 26/01/14: Phó Phòng kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
 - Ngày 27/01/14 – 31/07/16: Phó Phòng kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP đá xây dựng Hoà Phát; Trưởng phòng Phòng tài chính, kế toán Công ty CP đá xây dựng Hoà Phát;
 - Ngày 01/08/16-23/04/18: Phó phòng, Phụ trách kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
 - Ngày 24/04/18 - 14/07/19: Phó phòng tài chính, kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
 - Ngày 15/07/19 – Nay: Phụ trách kế toán Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân;
15. Chức vụ công tác hiện nay: Phụ trách kế toán Công ty CP Xi măng Vicem Hải Vân
16. Các chức danh quản lý khác: Không
17. Số CP DXV nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ,
Trong đó:
 - Đại diện sở hữu: 0
 - Cá nhân sở hữu: 0
18. Không có vợ, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 4 năm 2022

Người khai



Trương Văn Tuấn

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(ứng viên thành viên Ban kiểm soát

Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022-2027)

1. Họ và tên: **Trần Thị Hải Nga**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 27/08/1973
4. Nơi sinh: Hải Dương.
5. Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 033173002667
6. Ngày cấp: 19/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: Tổ 13 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội
10. Số điện thoại: 0936253619
11. Địa chỉ email: ngavicem@gmail.com
12. Trình độ văn hoá : Đại học
13. Trình độ chuyên môn: Kế toán
14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - Tháng 9 năm 1995 đến tháng 6 năm 2020 công tác tại Công ty XNK xi măng (VINACIMEX);
 - Từ tháng 7 năm 2010 đến nay công tác tại Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Xi măng Việt Nam.
15. Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Xi măng Việt Nam
16. Các chức danh quản lý khác: không
17. Số CP DXV nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ,
Trong đó:
 - Đại diện sở hữu:
 - Cá nhân sở hữu:
18. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty:

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 04 năm 2022

Người khai



Trần Thị Hải Nga

SƠ YẾU LÝ LỊCH


(ứng viên thành viên Ban kiểm soát

Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng nhiệm kỳ 2022-2027)

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hằng
 2. Ngày, tháng, năm sinh: 10/01/1982
 3. Số CMND: 201436841; ngày cấp: 30/3/2016; nơi cấp: Đà Nẵng.
 4. Giới tính: nữ
 5. Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 201436841
 6. Ngày cấp 30/3/2016 Nơi cấp Công an Đà Nẵng
 7. Quốc tịch: Việt Nam
 8. Dân tộc: Kinh.
 9. Địa chỉ thường trú: K569, H7/20 Trần Cao Vân, Tổ 11, P Xuân Hà, Q Thanh Khê, TP Đà Nẵng.
 10. Số điện thoại: 0941161716
 11. Địa chỉ email: hangngtt@gmail.com
 12. Trình độ văn hoá : 12/12
 13. Trình độ chuyên môn : cử nhân kinh tế
 14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - Từ 2003 - 2010: CV phòng TCKT Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - Từ 2010 - 2018: phó phòng TCKT Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 - Từ 2018 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng.
 15. Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty
 16. Các chức danh quản lý khác: Không
 17. Số CP DXV nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ,
Trong đó:
 - Đại diện sở hữu: 0
 - Cá nhân sở hữu: 0
 18. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Không
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 4 năm 2022

Người khai


Nguyễn Thị Thu Hằng

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(ứng viên thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VICEM VLXD Đà Nẵng
nhiệm kỳ 2022-2027)

- 1) Họ và tên khai sinh: NGUYỄN PHƯƠNG LAN
- 2) Giới tính : Nữ
- 3) Sinh ngày: 05 tháng 05 năm 1979,
- 4) Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng
- 5) Số CMND: 201451074.
- 6) Ngày cấp: 08/12/2010 Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- 7) Quốc tịch: Việt Nam
- 8) Dân tộc: Kinh
- 9) Địa chỉ thường trú: K268/01 đường Trần Phú, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.
- 10) Số điện thoại: 0905370505
- 11) Địa chỉ Email: orchidn1979@gmail.com
- 12) Trình độ văn hóa: 12/12
- 13) Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa Silicat và Cử nhân kinh tế
- 14) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
08/2001-12/2004	Nhân viên phòng KCS Công ty Gốm sứ Cosevco
12/2004 đến nay	CV P.KTSX Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng
04/2018 đến nay	Thành viên BKS Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng

15) Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên Viên P.Kỹ thuật sản xuất – Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng, Thành viên BKS Công ty CP Vicem VLXD Đà Nẵng

16) Các chức danh quản lý khác: không

17) Số CP DXV nắm giữ: 0 CP chiếm 0% vốn điều lệ


Trong đó:

- Đại diện sở hữu: 0
- Cá nhân sở hữu: 0

18) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty: Không có chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 04 năm 2022
Người khai


Nguyễn Phương Lan